

Số: 10 /2021/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND
ngày 12 tháng 7 năm 2018 và Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND
ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của
Ủy ban thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày
14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật
ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Xét Tờ trình số 185/TTr-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân
dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết kéo dài hiệu lực thực
hiện Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 và Nghị
quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân
tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân
tỉnh Ninh Thuận từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 cho đến khi Quy hoạch tỉnh**

Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt theo quy định, đối với các Nghị quyết sau:

1. Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết 02/2012/NQ-HĐND ngày 19/7/2012 của HĐND tỉnh về điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Ninh Thuận giai đoạn đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

2. Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 02/2012/NQ-HĐND ngày 19/7/2012 của HĐND tỉnh về điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Ninh Thuận giai đoạn đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật trên cơ sở tổng sản lượng khoáng sản còn lại được phép khai thác đến năm 2020 theo quy định tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 và Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận nhưng chưa được cấp phép, chưa khai thác.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa XI Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 27 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 9 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu-UBTVQH;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hậu